HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2026/NQ-HĐND	*Lâm Đồng, ngày 24 tháng 9 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định chính sách hỗ trợ đối với giáo viên được cử đi giảng dạy tiếng Việt tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và lưu học sinh nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đến học tập tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 129/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động đối ngoại;

Xét Tờ trình số 14142/TTr-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với giáo viên được cử đi giảng dạy tiếng Việt tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và lưu học sinh nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đến học tập tại tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra số 393/BC-VHXH ngày 19 tháng 9 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với giáo viên được cử đi giảng dạy tiếng Việt tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và lưu học sinh nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đến học tập tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với giáo viên được cử đi giảng dạy tiếng Việt tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và lưu học sinh nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào *(sau đây viết tắt là CHDCND Lào)* đến học tập tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Giáo viên được tỉnh Lâm Đồng cử đi giảng dạy tiếng Việt tại các địa phương của CHDCND Lào theo chương trình hợp tác giữa tỉnh Lâm Đồng với các địa phương của CHDCND Lào;

b) Lưu học sinh là công dân CHDCND Lào theo diện thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Lâm Đồng với các địa phương của CHDCND Lào đến bồi dưỡng tiếng Việt, đào tạo trình độ đại học, sau đại học tại các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

c) Các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh được giao nhiệm vụ đào tạo lưu học sinh; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Kinh phí cấp cho giáo viên và lưu học sinh được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp giáo dục hàng năm. Việc lập dự toán, quản lý, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định hiện hành liên quan, bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, hiệu quả, công khai, minh bạch.

2. Các cơ sở giáo dục đào tạo lưu học sinh phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện, quy định pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng ngành nghề đào tạo, được cấp thẩm quyền giao; không thuê cơ sở đào tạo khác để thực hiện thay nhiệm vụ được giao.

3. Thời gian hưởng chính sách là thời gian học tập thực tế của lưu học sinh theo chương trình đào tạo được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thời gian thực tế giảng dạy tiếng Việt tại CHDCND Lào đối với giáo viên.

4. Trường hợp bị buộc thôi việc, buộc thôi học, thôi học, tự ý bỏ việc, bỏ học, đình chỉ công tác hoặc đình chỉ học tập thì chấm dứt hưởng chính sách kể từ thời điểm quyết định hoặc hành vi có hiệu lực theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Nội dung và mức chi đối với lưu học sinh

1. Hỗ trợ học phí, bao gồm cả khóa học dự bị tiếng Việt để thi tuyển, xét tuyển: Theo mức thu học phí hiện hành của các cơ sở giáo dục tại thời điểm học tập.

2. Hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế: Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành.

3. Hỗ trợ chi phí khám sức khoẻ tổng thể: Áp dụng theo mức giá của đơn vị cung cấp dịch vụ và tối đa 450.000 đồng/người/năm.

4. Hỗ trợ tặng quà nhân ngày Tết cổ truyền của Việt Nam và ngày Tết cổ truyền của CHDCND Lào: 1.000.000 đồng/2 lần/người/năm.

5. Hỗ trợ tiền thuê chỗ ở trong trường hợp cơ sở giáo dục không bố trí được ký túc xá: 500.000 đồng/người/tháng.

6. Chi sinh hoạt phí bao gồm phụ cấp tiêu vặt và tiền ăn, được cơ sở đào tạo cấp cho lưu học sinh theo định mức sau:

a) Lưu học sinh đào tạo hệ đại học, bao gồm cả khóa học dự bị tiếng Việt để thi tuyển, xét tuyển: 4.750.000 đồng/người/tháng.

b) Lưu học sinh đào tạo hệ sau đại học, bao gồm cả khóa học dự bị tiếng Việt để thi tuyển, xét tuyển: 5.350.000 đồng/người/tháng.

7. Hỗ trợ trang cấp ban đầu: 5.800.000 đồng/người.

8. Hỗ trợ chi phí đi lại

a) Hỗ trợ 01 vé máy bay khứ hồi hạng ghế phổ thông/khoá học và lệ phí sân bay, cước hành lý thêm ngoài vé (20 kilôgam) theo thực tế cho tuyến đường tiết kiệm chi phí nhất.

b) Trường hợp lưu học sinh lựa chọn phương tiện vận tải khác thay cho máy bay thì được thanh toán theo chi phí thực tế ghi trên hóa đơn, chứng từ hợp pháp; mức thanh toán không vượt quá giá vé máy bay hạng phổ thông thấp nhất của cùng hành trình tại thời điểm di chuyển.

Điều 4. Nội dung và mức chi đối với giáo viên

1. Giáo viên Việt Nam được cử đi giảng dạy tiếng Việt tại CHDCND Lào được hưởng 40% lương trong nước theo ngạch, bậc, hệ số lương hiện hưởng từ ngân sách nhà nước theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

2. Chế độ bảo hiểm: Tham gia bảo hiểm xã hội tại Việt Nam theo quy định hiện hành và được hỗ trợ mua bảo hiểm y tế tại nước CHDCND Lào theo thực tế nhưng không quá 200 đô-la Mỹ/năm.

3. Hỗ trợ chi phí đi lại:

a) Hỗ trợ 01 vé máy bay khứ hồi hạng ghế phổ thông/năm học và lệ phí sân bay, cước hành lý thêm ngoài vé (20 kilôgam) theo thực tế cho tuyến đường tiết kiệm chi phí nhất.

b) Trường hợp giáo viên lựa chọn phương tiện vận tải khác thay cho máy bay thì được thanh toán theo chi phí thực tế ghi trên hóa đơn, chứng từ hợp pháp; mức thanh toán không vượt quá giá vé máy bay hạng phổ thông thấp nhất của cùng hành trình tại thời điểm di chuyển.

4. Hỗ trợ tiền thuê nhà: Theo mức khoán 150 đô-la Mỹ/người/tháng đối với trường hợp cơ quan, đơn vị tiếp nhận tại CHDCND Lào không bố trí chỗ ở.

5. Phụ cấp sinh hoạt phí: 1.080 đô-la Mỹ/người/tháng.

Điều 5. Trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục

1. Cơ sở giáo dục được giao nhiệm vụ tiếp nhận lưu học sinh có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận, quản lý và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng lưu học sinh theo đúng chỉ tiêu, chương trình, ngành học, trình độ và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt; theo dõi tình hình học tập, rèn luyện và việc chấp hành nội quy của lưu học sinh.

b) Lập dự toán, tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí được giao đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng chế độ; thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

c) Báo cáo cơ quan có thẩm quyền về tình hình tiếp nhận, đào tạo, quản lý lưu học sinh và sử dụng kinh phí.

2. Cơ sở giáo dục chủ động bố trí chỗ ở cho lưu học sinh trong điều kiện cơ sở vật chất hiện có; trường hợp không bố trí được thì thực hiện chi hỗ trợ tiền thuê nhà theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết này.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách địa phương đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 10 năm 2026.

2. Đối với lưu học sinh đã được cấp có thẩm quyền tiếp nhận và đang học tập theo chương trình hợp tác trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì được tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ trong thời gian còn lại của khóa học theo nội dung, thời gian và mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này, trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm không trùng lặp chính sách.

3. Đối với các khoản hỗ trợ được quy định bằng đô-la Mỹ tại Nghị quyết này khi lập dự toán, thực hiện chi, hạch toán và quyết toán ngân sách nhà nước được quy đổi ra Đồng Việt Nam theo tỷ giá hạch toán do cơ quan có thẩm quyền quy định tại thời điểm phát sinh theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khoá XI, Kỳ họp thứ 6 (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 24 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Chính phủ, Quốc hội;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XI;
- VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Trung tâm LT và DVVL tỉnh;
- Trang TTĐT VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Lưu Văn Trung